TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-PT
Ngày: 15-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vĩnh Khương;

Bà Tăng Thị Thúy Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Ngà – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 50/2021/TLPT-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Thị T, Lữ Thị B, Nguyễn Thị Thu O và Phan Thị N do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 26-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng.

- Các bị cáo liên quan đến kháng nghị:

1. Nguyễn Thị T (tên gọi khác: C), sinh năm 1992, tại: Thốt Nốt, Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp C, thị trấn CLD, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965; họ và tên chồng: Lau Kah S, sinh năm 1990; có 02 con sinh năm 2019 và 2020; anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Vào ngày 14/4/2020 bị Công an xã An Th, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt xong; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16-12-2020 đến nay. (có mặt);

2. Lữ Thị B, sinh năm 1965, tại huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp C, thị trấn CLD, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Kỳ C, sinh năm 1930 (chết) và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1932

(chết); họ và tên chồng: Trần Văn T, sinh năm 1965, có 03 con, sinh năm 1984, 1985 và 1993; anh chị em ruột có 10 người, lớn nhất sinh năm 1952, nhỏ nhất sinh năm 1973; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16-12-2020 đến nay. (có mặt);

3. Nguyễn Thị Thu O, sinh năm 1982, tại huyện LP, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp C, thị trấn CLD, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Công chức; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1946 và bà Phạm Thị V, sinh năm 1947; bị cáo chưa có chồng, con; anh chị em ruột có 07 người, lớn nhất sinh năm 1964, nhỏ nhất sinh năm 1985; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16-12-2020 đến nay. (có mặt);

4. Phan Thị N (tên gọi khác: N), sinh năm 1966, tại huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp An T, xã An Th, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Hữu R, sinh năm 1927 (chết) và bà Lâm Thị Th, sinh năm 1927 (chết); họ và tên chồng: Nguyễn Văn M, sinh năm 1962 (chết), có 02 con sinh năm 1990 và 1992; anh chị em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1956, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16-12-2020 đến nay. (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan liên quan đến kháng nghị: Bà Nguyễn Thị D – sinh năm 1978; nơi cư trú: Ấp C, thị trấn CLD, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt);

Người làm chứng: Bà Lữ Thị H – sinh năm 1961; nơi cư trú: ấp Sơn T, xã AT2, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 55 phút ngày 13/10/2020, Tổ công tác Công an huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng tiến hành kiểm tra tại nhà bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1978, thuộc Ấp C, thị trấn CLD, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng có một số đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền. Quá trình kiểm tra tại đây gồm có Nguyễn Thị T, Lữ Thị B, Nguyễn Thị Thu O, Phan Thị N và Lữ Thị H. Qua kiểm tra, xác minh xác định được có bốn đối tượng trực tiếp tham gia chơi đánh bạc loại bài tứ sắc dưới hình thức ăn thua bằng tiền. Hình thức đánh bài ăn chến, mỗi chến bài được quy ước cụ thể như sau: mỗi người có 02 (hai) lệnh "heo" hoặc gọi là lệnh "trâu", lệnh này được xếp bằng nhiều lá bài tứ sắc màu đỏ, giá trị mỗi lệnh heo là 1.000.000 đồng (một triệu đồng); 08 (tám) lệnh trăm, lệnh này được xếp bằng lá bài tứ sắc màu vàng, giá trị mỗi lệnh là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và 10 (mười) lệnh chục, lệnh này được xếp bằng lá bài tứ sắc màu xanh, giá trị mỗi lệnh là 10.000 đồng (mười nghìn đồng). Như

vậy, mỗi người có tất cả 290 lệnh tương đương với số tiền 2.900.000 đồng (hai triệu chín trăm nghìn đồng), một trong số bốn người đã thua hết 290 lệnh bài thì kết thúc chến bài. Trong đó, người nào thua hết số lệnh thì chung tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), số người còn lại đếm số lệnh của mình hiện có, nếu thua bao nhiêu thì chung bao nhiêu, ăn bao nhiêu thì nhận bao nhiêu, số tiền dư ra mỗi chến 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) là tiền xâu của Nguyễn Thị D. Từ khi bắt đầu tham gia đánh bạc đến khi Tổ Công tác Công an huyện CLD vào kiểm tra thì các đối tượng trên đã tham gia đánh bạc kết thúc 02 chến, đến chến thứ 3 thì bị phát hiện. Khi đi đến nhà Nguyễn Thị D đánh bạc, bị cáo Nguyễn Thị T mang theo số tiền khoản 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), bị cáo Lữ Thị B mang theo số tiền 8.737.000 đồng (tám triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Thị Thu O mang theo số tiền 8.952.000 đồng (tám triệu chín trăm năm mươi hai nghìn đồng) và bị cáo Phan Thị N mang theo số tiền 1.759.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi chín nghìn đồng), tổng cộng là 22.418.000 đồng (hai mươi hai triệu, bốn trăm mười tám nghìn đồng). Tất cả số tiền này các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc.

Về vật chứng đã thu giữ:

- Tiền Việt Nam đồng: 22.418.000 đồng (hai mươi hai triệu, bốn trăm mười tám nghìn đồng).

- 01 điện thoại di động (bấm phím) hiệu NOKIA, màu hồng đã qua sử dụng và có gắn 01 sim số 0972971739.

- 01 điện thoại IPHONE XS MAX, số máy MT552MY/A, số seri C39XGGQKKPH6, máy đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung GALAXY J4, số seri R58KA5GL2ZR;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung GALAXY ON7, số seri R59HB01LMG;

- 01 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng;

- 11 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng;

- 01 tấm nhựa màu xám;

- 01 cái sọt bằng nhựa màu đỏ;

- 01 cái hộp hình chữ nhật làm bằng giấy;

- 08 khối bài tứ sắc xếp thành hình khối màu đỏ, 32 khối bài tứ sắc xếp hình vuông màu vàng, 40 khối bài tứ sắc hình tam giác màu xanh;

- 01 chiếc chiếu.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 26-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Lữ Thị B, Nguyễn Thị Thu O, Phan Thị N phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lữ Thị B 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), nộp Ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu O 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), nộp Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Phan Thị N 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), nộp Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

* Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKSST ngày 20-5-2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã kháng nghị toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 26-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng căn cứ điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại do bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

* Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên nội dung kháng nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại do bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của quyết định kháng nghị và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKSST ngày 20-5-2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng được chuyển đến Tòa án cấp sơ thẩm vào ngày 21-5-2021 là đúng quy định về thẩm quyền, thời hạn kháng nghị, nội dung kháng nghị theo quy định tại các điều 336 và 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm tiến hành xem xét, quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị T, Lữ Thị B, Nguyễn

Thị Thu O và Phan Thị N khai nhận vào khoảng 11 giờ 55 phút ngày 13-10-2020 tại nhà bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1978, thuộc Ấp C, thị trấn CLD, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng các bị cáo Nguyễn Thị T, Lữ Thị B, Nguyễn Thị Thu O, Phan Thị N và Lữ Thị H tham gia chơi đánh bạc loại bài tứ sắc dưới hình thức ăn thua bằng tiền. Hình thức đánh bài ăn chến, mỗi chến bài được quy ước cụ thể như sau: mỗi người có 02 (hai) lệnh "heo" hoặc gọi là lệnh "trâu", lệnh này được xếp bằng nhiều lá bài tứ sắc màu đỏ, giá trị mỗi lệnh heo là 1.000.000 đồng (một triệu đồng); 08 (tám) lệnh trăm, lệnh này được xếp bằng lá bài tứ sắc màu vàng, giá trị mỗi lệnh là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và 10 (mười) lệnh chục, lệnh này được xếp bằng lá bài tứ sắc màu xanh, giá trị mỗi lệnh là 10.000 đồng (mười nghìn đồng). Mỗi người có tất cả 290 lệnh tương đương với số tiền 2.900.000 đồng (hai triệu chín trăm nghìn đồng), một trong số bốn người đã thua hết 290 lệnh bài thì kết thúc chến bài. Trong đó, người nào thua hết số lệnh thì chung tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), số người còn lại đếm số lệnh của mình hiện có, nếu thua bao nhiêu thì chung bao nhiêu, ăn bao nhiêu thì nhận bao nhiêu, số tiền dư ra mỗi chến 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) là tiền xâu của Nguyễn Thị D. Từ khi bắt đầu đánh bạc đến khi bị Tổ Công tác Công an huyện CLD vào kiểm tra thì các đối tượng trên đã tham gia đánh bạc kết thúc 02 chến, đến chến thứ 03 thì bị phát hiện. Khi đi đến nhà Nguyễn Thị D đánh bạc, bị cáo Nguyễn Thị T mang theo số tiền khoản 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), bị cáo Lữ Thị B mang theo số tiền 8.737.000 đồng (tám triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Thị Thu O mang theo số tiền 8.952.000 đồng (tám triệu chín trăm năm mươi hai nghìn đồng) và bị cáo Phan Thị N mang theo số tiền 1.759.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi chín nghìn đồng). Tổng số tiền các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc là 22.418.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm xác định các bị cáo Nguyễn Thị T, Lữ Thị B, Nguyễn Thị Thu O và Phan Thị N phạm tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét, trong vụ án này các bị cáo Nguyễn Thị T, Lữ Thị B, Nguyễn Thị Thu O và Phan Thị N xác định các bị cáo đánh bạc tại nhà riêng của Nguyễn Thị D là có sự đồng ý của D, D chuẩn bị sẵn các bộ bài tứ sắc, chiếu nhằm phục vụ cho việc đánh bạc; D thu tiền xâu mỗi chến 400.000đ và phục vụ ăn uống miễn phí cho các bị cáo. Đồng thời khi bị bắt quả tang số tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 22.418.000 đồng. Xét hành vi của Nguyễn Thị D theo lời khai của các bị cáo thì D có dấu hiệu phạm tội tổ chức đánh bạc quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhưng chưa được cấp sơ thẩm điều tra, làm rõ để xem xét xử lý đối với Nguyễn Thị D theo quy định của pháp luật. Việc điều tra của cấp sơ thẩm là không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được.

[4] Từ những nhận định trên, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKSST ngày 20-5-2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng hủy

toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 26-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng để điều tra lại.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm f khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 26-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng để điều tra lại.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm f khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo Nguyễn Thị T (tên gọi khác: C), Lữ Thị B, Nguyễn Thị Thu O và Phan Thị N (tên gọi khác: N) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND huyện CLD (02);
- VKSND huyện CLD (01);
- CQĐT - Công an huyện CLD (01);
- CQTHAHS-Công an huyện CLD (01);
- Chi cục THADS huyện CLD (01);
- Các bị cáo (04);
- PHSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PKTNV&THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- Lưu HSVA, THS (04).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thành Hữu